

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
xã Kiến Minh, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết Liên tịch số 01/2023/NQLT-CP-ĐCTTUMTTQVN ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về quy chế phối hợp làm việc giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Thường trực Hội đồng nhân dân xã Kiến Minh (sau đây gọi tắt là HĐND xã), Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh (sau đây gọi tắt là UBND xã) và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kiến Minh (sau đây gọi tắt là UBMTTQVN xã) sau khi thảo luận thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác như sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc, mục đích phối hợp

1. Sự phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN xã dựa trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng và tạo điều kiện để mỗi bên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

2. Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN xã nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để mỗi bên hoàn thành tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình do pháp luật quy định; tạo nền nếp trong mối quan hệ công tác, nâng cao nhận thức và đổi mới phong cách làm việc của mỗi bên, góp phần nâng cao hiệu quả của sự phối hợp giữa HĐND, UBND và UBMTTQVN xã.

Điều 2. Phạm vi, nội dung phối hợp công tác

1. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.
2. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thi hành chính sách, pháp luật; xây dựng chính quyền; đối ngoại Nhân dân.
3. Thực hiện dân chủ cơ sở.
4. Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.
5. Chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND xã.
6. Thực hiện các nghị quyết của HĐND xã giữa hai kỳ họp.
7. Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.
8. Tổng hợp, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri, của Ban Thường trực UBMTTQVN xã; tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.
9. Cơ chế trao đổi, cung cấp thông tin, sơ kết, tổng kết.

Chương II

PHỐI HỢP CHUNG CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND VÀ BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQVN XÃ

Điều 3. Trách nhiệm của Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN xã

1. Mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN xã tham dự phiên họp Thường trực HĐND, cuộc họp liên tịch chuẩn bị cho kỳ họp, các cuộc khảo sát, giám sát; mời đại diện các tổ chức thành viên của Mặt trận dự các kỳ họp thường lệ của HĐND xã và các hội nghị, cuộc họp liên quan khác do Thường trực HĐND xã tổ chức.
2. Nghe UBMTTQVN xã thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền tại các kỳ họp thường lệ của HĐND xã.
3. Xem xét, trả lời kiến nghị, đề xuất của Ban Thường trực UBMTTQVN xã theo quy định.
4. Mỗi năm hai lần thông báo đến Ban Thường trực UBMTTQVN xã về hoạt động của HĐND xã.

Điều 4. Trách nhiệm của UBND xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN xã

1. Cử đại diện tham gia các cuộc họp của UBMTTQVN xã với các tổ chức chính trị - xã hội xã góp ý vào các nội dung UBND xã chuẩn bị cho các kỳ họp HĐND xã hoặc các cuộc họp của UBMTTQVN xã khi được mời tham dự.
2. Xem xét, trả lời kiến nghị của cử tri và các tổ chức chính trị - xã hội xã

do UBMTTQVN phối hợp với HĐND xã tổng hợp, chuyển đến theo quy định.

3. Mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN xã và đại diện lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội xã tham gia các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp khi bàn về các vấn đề có liên quan. Thực hiện thông báo tình hình của xã, cung cấp thông tin theo quy định.

4. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQVN xã để tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp theo Luật định.

5. Tạo điều kiện thuận lợi để UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận hoạt động giám sát và phản biện xã hội.

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND xã

1. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp với Thường trực HĐND xã

a) Chủ trì, phối hợp với HĐND xã tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới các cơ quan, các ngành liên quan xem xét giải quyết để Thường trực HĐND xây dựng văn bản trả lời cử tri;

b) Mời đại diện Thường trực HĐND xã dự các kỳ họp của UBMTTQVN xã hoặc các hội nghị có liên quan;

c) Thông báo kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền tại các kỳ họp thường lệ của HĐND xã; Định kỳ 6 tháng thông báo kết quả giám sát với Thường trực HĐND và UBND xã.

d) Đề xuất, kiến nghị với HĐND xã những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐND xã;

e) Tham gia cùng với HĐND, UBND xã trong việc thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Giám sát hoạt động của đại biểu HĐND; kiến nghị bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu; đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND khi không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân theo quy định.

f) Phối hợp cung cấp thông tin cần thiết đến HĐND xã theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp với UBND xã

a) Mời Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã dự các kỳ họp của UBMTTQVN xã hoặc các hội nghị có liên quan;

b) Đề xuất, kiến nghị với UBND xã những vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND xã;

c) Cử đại diện lãnh đạo tham gia Ban chỉ đạo các phong trào, các cuộc vận động; tham gia các đề án, các cuộc kiểm tra do UBND chủ trì có liên quan đến hoạt động của Mặt trận xã;

d) Phối hợp cung cấp thông tin cần thiết đến UBND xã theo quy định.

Chương III

PHỐI HỢP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, UBND, BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQVN XÃ TRONG THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ LIÊN QUAN

Điều 6. Về việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân

1. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, động viên Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh theo nghị quyết của HĐND xã và chương trình phối hợp thống nhất hành động của UBND xã.

2. HĐND, UBND xã tạo điều kiện để Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức việc vận động, tập hợp các nhân sĩ, trí thức, cá nhân tiêu biểu, các tôn giáo, chuyên gia trong các lĩnh vực tham gia các hoạt động của Mặt trận, tạo sự đồng thuận trong xã hội; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương xây dựng xã.

3. Hàng năm, đại diện lãnh đạo HĐND, UBND, UBMTTQVN xã tham dự ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc do Mặt trận các cấp tổ chức.

Điều 7. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thi hành chính sách, pháp luật; xây dựng chính quyền; đối ngoại Nhân dân

1. UBMTTQVN xã có kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân thi hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cử đại diện tham gia Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã.

2. HĐND, UBND xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với UBMTTQVN xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận xã xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã; tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động Nhân dân đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống

văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

3. Đối với các cuộc vận động do HĐND, UBND hoặc UBMTTQVN xã chủ trì cần có sự tham gia của các cơ quan khác thì cơ quan chủ trì chủ động mời các cơ quan liên quan tham gia ban chỉ đạo, thảo luận với các cơ quan liên quan về yêu cầu mục tiêu, nội dung và các bước tiến hành triển khai vận động.

HĐND, UBND, UBMTTQVN xã có trách nhiệm cử người tham gia ban chỉ đạo và phối hợp, tạo điều kiện để cơ quan chủ trì tổ chức, triển khai cuộc vận động.

4. HĐND, UBND xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tham gia xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động và tạo điều kiện để UBMTTQVN xã triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hoạt động đối ngoại Nhân dân (cụ thể là chương trình thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19/5/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới).

Khi HĐND, UBND xã tiến hành các hoạt động đối ngoại liên quan đến các hoạt động đối ngoại Nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thì mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN xã tham gia.

Điều 8. Thực hiện dân chủ cơ sở

1. UBMTTQVN xã phối hợp với HĐND, UBND xã hướng dẫn việc triển khai và giám sát việc tổ chức thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. HĐND, UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn công tác phối hợp hoạt động giữa trưởng thôn với trưởng Ban công tác Mặt trận, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở và các cuộc vận động khác trên địa bàn dân cư.

3. HĐND, UBND phối hợp, tạo điều kiện cho UBMTTQVN xã tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm (nếu có).

4. UBND xã phối hợp với UBMTTQVN xã chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của các tổ chức tự quản được thành lập theo quy định của pháp luật trong cộng đồng dân cư trên địa bàn, như tổ hòa giải ở cơ sở, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng...

Điều 9. Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, thành phố về công tác bầu cử, Thường trực HĐND,

UBND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn xã theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định.

Điều 10. Chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND xã

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND xã

a) Chậm nhất 30 ngày làm việc trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ HĐND xã, Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với Lãnh đạo UBND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã, các đơn vị liên quan tổ chức họp liên tịch thống nhất nội dung, thời gian, chương trình kỳ họp và ban hành thông báo bằng văn bản gửi đến Lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện; chỉ đạo thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp để cử tri trên địa bàn được biết.

b) Thường trực HĐND xã phối hợp với UBND xã chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND xã; kiểm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND xã; xem xét giải quyết trả lời những ý kiến, kiến nghị của cử tri; các vấn đề khác liên quan đến việc chuẩn bị kỳ họp.

c) Chậm nhất 20 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN xã thống nhất và ban hành Kế hoạch tiếp xúc cử tri; chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức để đại biểu HĐND tiếp xúc với cử tri nơi ứng cử. Thường trực HĐND chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp những ý kiến, kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu HĐND và các điều kiện bảo đảm khác; chỉ đạo công tác tuyên truyền trước, trong, sau kỳ họp;

d) Chậm nhất 10 ngày (đối với kỳ họp thường lệ) và 06 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề) trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND phối hợp với UBND, các Ban HĐND, các phòng, ban, ngành liên quan họp kiểm tra tiến độ chuẩn bị kỳ họp; thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; thống nhất chương trình kỳ họp; văn bản giải trình những vấn đề bức xúc của cử tri;

e) Những câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND gửi đến Thường trực HĐND tổng hợp, xem xét yêu cầu UBND xã và thủ trưởng các phòng, các cơ quan quản lý nhà nước liên quan để giải quyết và trả lời tại kỳ họp hoặc thời gian giữa hai kỳ họp;

f) Trước 05 ngày kể từ ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND họp với UBND, các Ban HĐND, các phòng, các cơ quan, đơn vị liên quan để kiểm tra dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp và các nội dung khác về chuẩn bị kỳ họp;

g) Sau kỳ họp Thường trực HĐND xã phối hợp với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức đề đại biểu HĐND báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri, phổ biến và giải thích về nghị quyết và vận động Nhân dân thực hiện nghị quyết;

h) Phối hợp với UBND để thống nhất triển khai thực hiện nghị quyết HĐND.

2. Trách nhiệm của UBND xã

a) Căn cứ kế hoạch chuẩn bị kỳ họp, UBND xã chỉ đạo và phân công trách nhiệm thành viên UBND xã, các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND xã; phân công trình bày các báo cáo, tờ trình, giải trình vấn đề tại kỳ họp và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp;

b) Chuẩn bị văn bản các nội dung theo quy định pháp luật để kịp thời đăng công thông tin điện tử của xã lấy ý kiến cử tri xã tham gia vào nội dung kỳ họp, bảo đảm thời gian theo đúng tiến độ trong kế hoạch chuẩn bị kỳ họp;

c) Kiểm tra công tác chuẩn bị kỳ họp; tổ chức họp hoặc xin ý kiến tập thể UBND xã để thông qua nội dung các báo cáo, đề án, tờ trình của UBND xã và dự thảo nghị quyết của HĐND xã để trình kỳ họp HĐND xã bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian theo quy định của pháp luật;

d) Sau kỳ họp kịp thời ban hành các kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện nghị quyết kỳ họp của HĐND xã đến các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã

a) Cho ý kiến tham gia vào dự thảo Kế hoạch tiếp xúc cử tri mà Thường trực HĐND xã gửi đến và phối hợp với Thường trực HĐND xã triển khai thực hiện Kế hoạch tiếp xúc cử tri chuẩn bị kỳ họp;

b) Phối hợp với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND xã và UBND xã, cùng với đại biểu HĐND xã tổ chức, chủ trì Hội nghị tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp;

c) Chủ trì việc tổng hợp ý kiến cử tri tại các điểm tiếp xúc cử tri;

d) Tham gia ý kiến vào báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri trình tại các kỳ họp HĐND xã, đề xuất chương trình giám sát hằng năm của HĐND xã. UBMTTQVN xã tạo điều kiện để đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân với HĐND xã.

Điều 11. Thực hiện các nghị quyết của HĐND xã giữa hai kỳ họp

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND xã

a) Phối hợp với UBND xã giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện

ng nghị quyết của HĐND xã trong thời gian giữa hai kỳ họp; xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND xã theo đề nghị của UBND, các Ban của HĐND xã và báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất;

b) Mời đại diện UBND xã dự họp định kỳ tháng, quý của Thường trực HĐND, họp của Thường trực HĐND với các Ban HĐND và các hội nghị, cuộc họp của Thường trực HĐND xã, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nghị quyết HĐND xã.

2. Trách nhiệm của UBND xã

a) UBND xã kịp thời gửi các kế hoạch, chương trình do UBND xã ban hành để tổ chức thực hiện nghị quyết HĐND xã, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của Trung ương, thành phố đến Thường trực HĐND xã;

b) UBND xã kịp thời báo cáo, thông báo về các vấn đề có ảnh hưởng lớn đến thực hiện nghị quyết HĐND xã và đời sống của Nhân dân xã, được đông đảo cử tri quan tâm đến Thường trực HĐND xã;

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã

Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tạo điều kiện để đại biểu HĐND xã làm tròn nhiệm vụ người đại biểu, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thu thập được nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong hoạt động kiểm tra, giám sát mời đại diện lãnh đạo UBMTTQVN xã tham dự.

Điều 12. Tổ chức hoạt động giám sát và phản biện xã hội

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND phối hợp với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã trong hoạt động giám sát

a) Khi cần thiết mời đại diện lãnh đạo UBND, UBMTTQVN xã tham gia đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã;

b) Cử đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban HĐND xã tham dự các đoàn kiểm tra, khảo sát của UBND xã để phối hợp giám sát.

2. Trách nhiệm của UBND xã phối hợp với Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã trong hoạt động giám sát

a) Mời đại diện Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tham dự các phiên họp thường kỳ tháng của UBND xã; các cuộc họp triển khai, sơ, tổng kết thực hiện các nghị quyết HĐND xã, các cuộc họp tổng kết công tác của các phòng, cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; tham gia các Đoàn UBND xã kiểm tra các phòng, cơ quan, đơn vị thực hiện nghị quyết HĐND xã;

b) Mời đại diện lãnh đạo các Ban HĐND xã dự các cuộc họp của UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã về những vấn đề thuộc thẩm quyền

xem xét, quyết định và cho ý kiến của Thường trực HĐND, của HĐND xã;

c) Kịp thời gửi các văn bản hành chính do UBND xã và các cơ quan thuộc UBND xã ban hành cần thiết để phối hợp và giám sát thực hiện nghị quyết HĐND xã đến Thường trực HĐND, Ban HĐND xã để thực hiện giám sát văn bản;

d) Mời Thường trực HĐND, đại diện lãnh đạo các Ban HĐND xã liên quan dự các cuộc làm việc, các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm trong, ngoài thành phố do UBND xã và các phòng, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã tổ chức để xây dựng các nội dung trình kỳ họp HĐND xã;

e) Phân công đại diện UBND xã tham gia các Đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tại các phòng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã và đơn vị khác trên địa bàn xã khi có giấy mời;

f) Chỉ đạo các phòng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã chuẩn bị và tạo điều kiện thuận lợi để Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tiến hành các hoạt động giám sát;

g) Kịp thời chỉ đạo việc thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã; gửi văn bản kết quả thực hiện kiến nghị giám sát đến Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã.

3. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQVN xã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND xã trong hoạt động giám sát

a) Phân công đại diện lãnh đạo UBMTTQVN xã tham gia hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, đại diện của UBMTTQVN xã tham gia hoạt động giám sát các Ban HĐND xã và các cuộc kiểm tra của UBND xã khi có giấy mời;

b) UBMTTQVN xã giám sát hoạt động cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, UBND xã trong hoạt động kiểm tra, giám sát, vận động Nhân dân thực hiện quyền giám sát; tổng hợp kiến nghị của cử tri, phản biện xã hội của thành viên Mặt trận gửi đến Thường trực HĐND xã thuộc thẩm quyền HĐND xã. Định kỳ hằng năm phối hợp với Thường trực HĐND xã giám sát chất lượng hoạt động đại biểu HĐND xã, đề nghị HĐND xã bãi nhiệm đại biểu HĐND xã (nếu có).

Điều 13. Giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri, của Ban Thường trực UBMTTQVN xã; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

a) Ban Thường trực UBMTTQVN xã chủ trì và phối hợp với Thường trực

HĐND xã tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước, sau kỳ họp tại các hội nghị tiếp xúc nơi bầu cử, nơi cư trú, nơi công tác; trước 7 ngày kể từ ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã họp thông qua báo cáo ý kiến, kiến nghị chung của cử tri tại kỳ họp và văn bản tổng hợp kiến nghị cụ thể để thống nhất;

b) Giữa hai kỳ họp, kiến nghị của cử tri được gửi đến Thường trực HĐND hoặc Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổng hợp, xem xét và gửi UBND xã;

c) Thường trực HĐND cùng Ban Thường trực UBMTTQVN xã xem xét việc giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, tổ chức giám sát việc giải quyết và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, khi cần thiết tái giám sát.

2. Trách nhiệm của UBND xã giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri mà Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổng hợp gửi đến UBND xã.

Sau khi nhận văn bản kiến nghị của cử tri mà Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã gửi đến, UBND xã tập trung chỉ đạo thực hiện và trả lời báo cáo bằng văn bản theo thời gian quy định tại văn bản của Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã.

3. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với UBMTTQVN, UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, nghe UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo về việc kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân gửi đến HĐND, UBMTTQVN xã.

Điều 14. Cơ chế trao đổi, cung cấp thông tin, sơ kết, tổng kết

1. Giữa năm và cuối năm hoặc khi có tình hình đột xuất, các bên có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về tình hình và kết quả hoạt động của mình; thông tin những nội dung có liên quan đến hoạt động của mỗi bên; những đề xuất, kiến nghị để thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên và các quy định của Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, UBMTTQVN xã.

2. Định kỳ hằng năm Thường trực HĐND, UBND xã và Ban Thường trực UBMTTQVN xã họp sơ kết tình hình thực hiện Quy chế phối hợp; đánh giá những việc làm được, những việc chưa làm được; bổ sung, thay đổi một số điều khoản cho phù hợp thực tế của xã và chủ trương mới của Đảng, Nhà nước; thực hiện tổng kết vào đầu năm 2026.

Điều 15. Bảo đảm kinh phí hoạt động phối hợp công tác

UBND xã đảm bảo kinh phí hoạt động của HĐND xã và UBMTTQVN xã theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn liên quan nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TM. TT HĐND XÃ
CHỦ TỊCH**



Vũ Bình Dương

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Phạm Tiến Thuật

**TM. BTT UBMTTQVN XÃ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Xuyên

Nơi nhận:

- TT.HĐND TP; TT.UBND TP;
- BTT UBMTTQVN TP;
- Thường trực ĐU, HĐND xã;
- UBND, UBMTTQVN xã;
- CVP, PVP HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Công TTĐT (để thông tin);
- Lưu: VT./.

TÀI PHỤ